

Tuần: 31
Tiết: 31

Bài 9

PHÁP LUẬT VỚI SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA ĐẤT NƯỚC

(4 tiết)

Tiết 1

I. Mục tiêu bài học

1. Về kiến thức:

- Hiểu được vai trò của pháp luật đối với sự phát triển bền vững của đất nước.
- Trình bày được một số nội dung cơ bản của pháp luật trong quá trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

2. Về kỹ năng:

Biết thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

3. Về thái độ:

Tôn trọng và nghiêm chỉnh thực hiện quy định của pháp luật về kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

II. Các năng lực hướng tới hình thành và phát triển ở học sinh.

Năng lực nhận thức các vấn đề của pháp luật, năng lực tư duy, phê phán, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác.

III. Phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực có thể sử dụng

- Thuyết trình, diễn giảng, vấn đáp, gợi ý, thảo luận nhóm....
- Học theo nhóm nhỏ, học theo cá nhân

IV. Phương tiện dạy học.

- SGK, SGV GDCD 12, giáo án 12
- Bài tập tình huống, bài tập trắc nghiệm GDCD 12
- Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam năm 2013, các bộ luật khác.

V. Tiến trình dạy học.

1. Ôn định tổ chức lớp.

2. Kiểm tra bài cũ: trả bài kiểm tra 1 tiết

3. Bài mới

Hoạt động của GV & HS	Nội dung chính của bài học
<p>HD 1: đàm thoại, nêu vấn đề, thảo luận tìm hiểu những yếu tố tạo nên sự phát triển bền vững của đất nước. nội dung của pháp luật về sự phát triển kinh tế.</p> <p>Mục tiêu: tìm hiểu những yếu tố tạo nên sự phát triển bền vững của đất nước. nội dung của pháp luật về sự phát triển kinh tế.</p> <p>Kĩ năng sống: tìm kiếm xử lý thông tin, tư duy phê phán, giải quyết vấn đề.</p> <p>- GV: Những yếu tố nào ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của một quốc gia? Theo em để đất nước phát triển bền vững thì những yếu tố đó phải như thế nào?</p>	<p>* Sự phát triển bền vững của đất nước</p> <ul style="list-style-type: none">- Kinh tế: tăng trưởng liên tục, vững chắc.- Văn hóa, xã hội: ổn định và phát triển- Môi trường: được bảo vệ và cải thiện.- Quốc phòng và an ninh: vững chắc. <p>2. Một số nội dung cơ bản của pháp luật về sự phát triển bền vững của đất nước.</p> <p>a) Một số nội dung cơ bản của pháp luật về phát triển kinh tế</p> <p>* Quyền tự do kinh doanh của công dân</p>

*** Quyền tự do kinh doanh của công dân**

GV yêu cầu HS đọc Điều 13 Luật Doanh nghiệp năm 2005 (trong SGK).

Thảo luận: Kinh doanh là gì?

- HS: Trao đổi, phát biểu.
- GV: Bổ xung, kết luận.

Kinh doanh là việc thực hiện liên tục một, một số hoặc tất cả các công đoạn của quá trình đầu tư, từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm hoặc cung ứng dịch vụ trên thị trường nhằm mục đích sinh lợi.

Theo định nghĩa này, kinh doanh bao gồm ba loại hoạt động khác nhau là hoạt động sản xuất, hoạt động tiêu thụ sản phẩm và hoạt động dịch vụ. Cả ba loại hình hoạt động này đều nhằm mục đích chính là thu lợi nhuận.

Thảo luận: Các hoạt động kinh doanh được biểu hiện như thế nào?

+ Hoạt động sản xuất kinh doanh, là quá trình các tổ chức, cá nhân lao động để tạo ra sản phẩm vật chất cho xã hội.

+ Hoạt động tiêu thụ sản phẩm là hoạt động thương mại lưu thông hàng hoá từ sản xuất đến tiêu dùng.

+ Hoạt động dịch vụ là hoạt động phục vụ cho nhu cầu của sinh hoạt của con người.

Vậy, hiểu thế nào là quyền tự do kinh doanh của công dân?

- HS: Trao đổi, phát biểu.
- GV: Bổ xung, kết luận.

*** Nghĩa vụ của công dân khi thực hiện các hoạt động kinh doanh**

Thảo luận: Theo em, theo quy định của pháp luật, nhà kinh doanh phải thực hiện những nghĩa vụ gì?

- HS: Trao đổi, phát biểu.
- GV: Bổ xung, kết luận.

đổi, phát biểu.

- GV: Bổ xung, kết luận

+ Thuế thu nhập doanh nghiệp :

+ Thuế giá trị gia tăng

+ Thuế tiêu thụ đặc biệt

+ Thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao.

*** Hoạt động 2: Luyện tập, củng cố**

Giáo viên tóm tắt những kiến thức cơ bản đã học bằng sơ đồ.

GV: vận dụng kiến thức đã học hãy giải quyết tình huống sau:

An nói với Bình: “ Sau khi tốt nghiệp THPT, tớ sẽ mở cửa hàng bán thuốc tân dược. Mở cửa hàng này hay lắm, thu nhập cao mà lại nhàn hạ”.

Bình ngạc nhiên: “Sao cậu có thể mở cửa hàng bán thuốc tân dược được? Hình như phải có bằng cấp gì đấy thì mới được mở cơ mà?”

Quyền tự do kinh doanh được qui định trong Hiến pháp và các luật về kinh doanh.

Tự do kinh doanh có nghĩa là mọi công dân khi có đủ điều kiện do pháp luật quy định đều có quyền tiến hành hoạt động kinh doanh sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp nhận đăng kí kinh doanh.

+ Quyền tự do kinh doanh được hiểu theo các nội dung sau đây:

- **Một là**, công dân có quyền tự do lựa chọn và quyết định kinh doanh mặt hàng nào.

Ví dụ: sản xuất đồ điện, hàng tiêu dùng, hoặc buôn bán hàng may mặc.

- **Hai là**, công dân có quyền quyết định quy mô kinh doanh lớn hay nhỏ, mức vốn đầu tư nhiều hay ít, địa bàn kinh doanh rộng hay hẹp.

- **Ba là**, công dân có quyền lựa chọn và quyết định hình thức tổ chức kinh doanh.

Ví dụ : có thể thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, doanh nghiệp tư nhân, hoặc có thể không cần thành lập công ty mà chỉ cần đăng ký kinh doanh hình thức cá nhân hoặc hộ gia đình.

*** Nghĩa vụ của công dân khi thực hiện các hoạt động kinh doanh**

Kinh doanh đúng ngành, nghề ghi trong giấy phép kinh doanh và những ngành, nghề mà pháp luật không cấm;

Nộp thuế đầy đủ theo quy định của pháp luật;

Bảo vệ môi trường;

Tuân thủ các quy định về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội v.v...

An nói như khẳng định: “Bạn không biết mọi công dân đều có quyền tự do kinh doanh à? Tự do kinh doanh có nghĩa là ai muốn kinh doanh gì cũng được”

Bình do dự: “Hình như... không phải vậy”

Theo em An nói như vậy đã đúng chưa? Em có thể bổ sung điều gì?

Đáp án: An nói như vậy là chưa đúng. Đúng là PL ghi nhận và bảo đảm thực hiện quyền tự do kinh doanh của công dân để khơi dậy và phát huy mọi tiềm năng trong xã hội Nhưng quyền tự do kinh doanh không có nghĩa là công dân muốn kinh doanh bất cứ mặt hàng nào tùy thích mà phải kèm theo những điều định, chẳng hạn như chỉ kinh doanh những mặt hàng không nằm trong danh mục cấm của nhà nước, một số mặt hàng phải có bằng cấp kèm theo, phải đăng kí giấy phép kinh doanh, kinh doanh đúng số lượng và chủng loại đã đăng kí...

* **Hoạt động 3: Đánh giá**

+ GV cho HS đánh giá kết quả tham gia bài học của HS

+ GV nhận xét đánh giá trên cơ sở đánh giá của học sinh

4. Hoạt động nối tiếp

- Học sinh biết sống và thực hiện theo pháp luật

- Về nhà làm bài tập, học bài cũ và chuẩn bị bài mới trước khi đến lớp

VI. Tư liệu

Ở nước ta hiện nay có nhiều loại thuế khác nhau.

+ *Thuế thu nhập doanh nghiệp* : Là khoản thuế thu từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá và dịch vụ có thu nhập.

_ Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp đối với cơ sở kinh doanh là 28%.

_ Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp đối với cơ sở kinh doanh tiến hành tìm kiếm thăm dò, khai thác dầu khí và tài nguyên quý hiếm khác từ 28 đến 50% phù hợp với từng dự án, từng cơ sở kinh doanh.

+ *Thuế giá trị gia tăng* : Là khoản thuế tính trên giá trị tăng thêm của hàng hoá, dịch vụ phát sinh trong quá trình từ sản xuất, lưu thông đến tiêu dùng.

+ *Thuế tiêu thụ đặc biệt* : Là thuế thu đối với một số mặt hàng hoá và dịch vụ đặc biệt được sản xuất trong nước hoặc được nhập khẩu vào Việt Nam.

vd: thuốc lá điếu, xì gà, rượu, bia, ô tô dưới 24 chỗ ngồi, xăng các loại, điều hoà nhiệt độ có công suất từ 90.000 BTU trở xuống, bài lá, vàng mã, hàng mã. Kinh doanh vũ trường, mát xa, ka-ra-ô-kê, kinh doanh casino, trò chơi bằng máy giắc-pốt, kinh doanh giải trí có đặt cược, kinh doanh gôn, bán thẻ hội viên, vé chơi gôn, kinh doanh xổ số.

Điều 2. Đối tượng chịu thuế (thuế tiêu thụ đặc biệt)

1. Hàng hóa:

a) Thuốc lá điếu, xì gà và chế phẩm khác từ cây thuốc lá dùng để hút, hít, nhai, ngửi, ngậm;

b) Rượu;

c) Bia;

d) Xe ô tô dưới 24 chỗ, kể cả xe ô tô vừa chở người, vừa chở hàng loại có từ hai hàng ghế trở lên, có thiết kế vách ngăn cố định giữa khoang chở người và khoang chở hàng;

đ) Xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh có dung tích xi lanh trên 125cm³;

e) Tàu bay, du thuyền;

g) Xăng các loại, nap-ta (naphtha), chế phẩm tái hợp (reformade component) và các chế phẩm khác để pha chế xăng;

h) Điều hoà nhiệt độ công suất từ 90.000 BTU trở xuống;

i) Bài lá;

k) Vàng mã, hàng mã.

2. Dịch vụ:

a) Kinh doanh vũ trường;

- b) Kinh doanh mát-xa (massage), ka-ra-ô-kê (karaoke);
- c) Kinh doanh ca-si-nô (casino); trò chơi điện tử có thưởng bao gồm trò chơi bằng máy giắc-pót (jackpot), máy sờ-lot (slot) và các loại máy tương tự;
- d) Kinh doanh đặt cược;
- đ) Kinh doanh gôn (golf) bao gồm bán thẻ hội viên, vé chơi gôn;
- e) Kinh doanh xổ số.

VII. Bài tập trắc nghiệm

Câu 1: Quyền tự do kinh doanh của công dân có nghĩa là mọi công dân

- A. được tự do kinh doanh bất cứ ngành nghề nếu nộp thuế đầy đủ.
- B. đều có quyền tự do thành lập doanh nghiệp theo khả năng của mình.
- C. khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật đều có quyền kinh doanh.**
- D. đều được quyền tự do tuyệt đối trong kinh doanh ở tất cả các lĩnh vực.

Câu 2: Mọi công dân khi có đủ điều kiện do pháp luật quy định đều có quyền tiến hành hoạt động kinh doanh sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp nhận đăng ký kinh doanh. Nội dung trên nói đến khái niệm nào sau đây?

- A. Quyền tự do kinh doanh của công dân.**
- B. Nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh.
- C. Quyền lao động của công dân.
- D. Nghĩa vụ của công dân trong lao động.

Câu 3: Nội dung nào dưới đây nói đến nghĩa vụ của nhà sản xuất kinh doanh?

- A. Bảo vệ môi trường.**
- B. Mở rộng quy mô.
- C. Cải tiến sản xuất.
- D. Lựa chọn ngành nghề.

Câu 4: Nội dung nào dưới đây nói đến quyền của nhà sản xuất kinh doanh?

- A. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
- B. Bảo vệ môi trường.
- C. Lựa chọn quy mô kinh doanh.**
- D. Kinh doanh ngành nghề hợp pháp.

Câu 5: Nội dung nào dưới đây **không nói đến** nghĩa vụ của nhà sản xuất kinh doanh?

- A. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
- B. Bảo vệ môi trường.
- C. Lựa chọn quy mô kinh doanh.**
- D. Kinh doanh ngành nghề hợp pháp.

Câu 6: Nội dung nào dưới đây **không nói đến** quyền của nhà sản xuất kinh doanh?

- A. Bảo vệ môi trường.**
- B. Mở rộng quy mô.
- C. Cải tiến sản xuất.
- D. Lựa chọn ngành nghề.

Câu 7: Nghĩa vụ nào dưới đây của nhà sản xuất kinh doanh là quan trọng nhất?

- A. Trả lương.
- B. Nộp bảo hiểm.
- C. Thực hiện hợp đồng.
- D. Nộp thuế.**

Câu 8: Pháp luật quy định các mức thuế khác nhau đối với các doanh nghiệp, căn cứ vào

- A. uy tín của người đứng đầu doanh nghiệp.
- B. ngành, nghề, lĩnh vực và địa điểm kinh doanh.**
- C. thời gian kinh doanh của doanh nghiệp.
- D. khả năng kinh doanh của doanh nghiệp

Câu 9: Việc đưa ra các quy định về thuế là nội dung cơ bản của pháp luật trong lĩnh vực nào dưới đây?

- A. Môi trường.
- B. Kinh tế.**
- C. Văn hóa.
- D. Quốc phòng an ninh.

Câu 10: Những doanh nghiệp có thể được Nhà nước miễn thuế trong những năm đầu và đóng thuế ở mức thấp trong những năm sau. Điều này căn cứ vào ngành nghề, lĩnh vực và địa điểm kinh doanh mà:

- A. Nhà nước cho phép.
- B. Nhà nước quản lí.
- C. Nhà nước khuyến khích.**
- D. Nhà nước đầu tư.

Câu 11: Để khuyến khích các hoạt động kinh doanh có lợi cho sự phát triển của đất nước, Nhà nước sử dụng công cụ chủ yếu là

- A. tỷ giá ngoại tệ.
- B. lãi suất ngân hàng.
- C. thuế.**
- D. tín dụng.

Câu 12: Pháp luật nước ta quy định nếu kinh doanh trong những ngành, nghề, lĩnh vực, địa bàn mà Nhà nước khuyến khích thì doanh nghiệp sẽ được hưởng quyền lợi nào sau đây?

- A. Được Nhà nước cấp vốn kinh doanh.
- B. Được bảo đảm đầu ra và cơ hội kí kết hợp đồng.
- C. Được miễn thuế trong những năm đầu và đóng mức thấp về sau.**
- D. Được hỗ trợ công nghệ, cơ sở hạ tầng và các tư liệu sản xuất khác.

Câu 13: Pháp luật quy định sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân và Công an nhân dân không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam. Đây là quy định của pháp luật về quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền tự do dân chủ. **B. Quyền tự do kinh doanh.**
C. Quyền tự chủ kinh doanh. D. Quyền lao động.

Câu 14: Pháp luật quy định sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân và Công an nhân dân không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam. Đây là quy định của pháp luật về phát triển lĩnh vực nào dưới đây?

- A. Văn hóa. B. Quốc phòng an ninh. C. Xã hội. **D. Kinh tế.**

Câu 15: Năm 2016, người dân phát hiện trong chai nước giải khát của công ty X có vật lạ nên đã báo cho Hiệp hội bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Theo em, việc bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng là nội dung cơ bản của pháp luật về phát triển lĩnh vực nào dưới đây?

- A. Kinh tế.** B. Quốc phòng an ninh. C. Xã hội. D. Môi trường.

Câu 16: Bà A bán tạp hóa vì cho rằng kinh doanh nhỏ lẻ nên không nộp thuế. Hành vi này của bà A là:

- A. không vi phạm pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh.
B. vi phạm quyền tự do kinh doanh của công dân.

C. vi phạm nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh.

- D. vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh.

Câu 17: Công ty A kinh doanh thêm cả quần áo trẻ em trong khi giấy phép đăng ký kinh doanh là sữa cho trẻ em. Công ty A đã vi phạm nội dung nào dưới đây?

- A. Tự do lựa chọn hình thức và mở rộng quy mô kinh doanh.
B. Tự chủ kinh doanh theo quy định của pháp luật.

C. Nghĩa vụ kinh doanh đúng ngành, nghề đăng ký.

- D. Chủ động lựa chọn ngành, nghề kinh doanh hợp pháp.

Câu 18: Công ty T xây dựng hệ thống nước thải trước khi tiến hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Mục đích của việc làm này là

A. thực hiện nghĩa vụ về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- B. thực hiện quyền bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

C. thực hiện trách nhiệm về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- D. thực hiện quyền hạn về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Câu 19: Bà H muốn thu được nhiều lợi nhuận nên kinh doanh hàng nhái, hàng kém chất lượng. Trong trường hợp này, bà H đã không thực hiện nghĩa vụ nào dưới đây khi hoạt động kinh doanh?

A. Bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng.

- B. Nộp thuế đầy đủ theo quy định của pháp luật.

C. Kinh doanh đúng ngành, nghề ghi trong giấy phép kinh doanh.

- D. Tuân thủ các quy định về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Câu 20: Công ty chế biến thủy sản A vì lợi nhuận nên không xây dựng hệ thống xử lý nước thải mà xả thải trực tiếp ra sông. Việc làm này của công ty là không tuân thủ

A. Nghĩa vụ bảo vệ môi trường trong kinh doanh.

- B. Trách nhiệm bảo vệ môi trường trong kinh doanh.

C. Quyền bảo vệ môi trường trong kinh doanh.

- D. Quy định bảo vệ môi trường trong kinh doanh.

Câu 21: A 20 tuổi muốn mở một quán ăn nhưng gặp phải sự phản đối từ phía cha mẹ. Trong trường hợp này, A nên chọn cách xử sự nào sau đây?

A. Thuyết phục cha mẹ để được làm công việc mình yêu thích.

- B. Mặc kệ ai nói gì thì nói cứ làm gì mình thích.

C. Giận dữ bỏ nhà đi nơi khác để tiếp tục theo đuổi sở thích.

- D. Nghe lời cha mẹ để cha mẹ vui lòng.

Câu 22: Phát hiện công ty X xả nước thải trực tiếp ra sông. Trong trường hợp này, em nên chọn cách xử sự nào dưới đây cho phù hợp quy định của pháp luật?

- A. Coi như không biết vì đây là việc của công ty họ.

B. Báo với chính quyền địa phương để xử lý.

C. Lôi kéo người dân tới để phản đối.

D. Yêu cầu công ty đưa tiền để giữ bí mật.

Câu 23: công dân được kinh doanh

A. bất cứ mặt hàng nào khi có đủ vốn.

B. mọi cách để có lợi nhuận cao.

C. tự do tuyệt đối trong kinh doanh.

D. theo quy định của pháp luật.

Câu 24: quyền tự do kinh doanh của công dân có nghĩa là:

A. công dân được tự do kinh doanh bất cứ mặt hàng nào.

B. mọi công dân đều được thành lập công ty kinh doanh.

C. công dân có đủ điều kiện do pháp luật quy định đều có quyền kinh doanh.

D. Công dân được kinh doanh không bị ràng buộc bởi bất cứ điều kiện gì.

Câu 25: một trong những nghĩa vụ của người kinh doanh là:

A. bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

B. lựa chọn hình thức sản xuất, kinh doanh.

C. quyết định mặt hàng kinh doanh.

D. lựa chọn quy mô kinh doanh.

Câu 26: Trong những nghĩa vụ sau của người sản xuất, kinh doanh, nghĩa vụ nào là quan trọng nhất?

A. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

B. Bảo vệ môi trường.

C. Nộp thuế đầy đủ theo quy định của pháp luật.

D. Tuân thủ các quy định về quốc phòng, an ninh.

Câu 27: Theo luật doanh nghiệp, trường hợp nào dưới đây không được thành lập và quản lý doanh nghiệp?

A. Nông dân

B. Sinh viên.

C. Người đang không có công ăn việc làm

D. Cán bộ, công chức nhà nước

Câu 28: Sau khi tốt nghiệp THPT, Q dự định sẽ mở quầy thuốc nhỏ, bán dược phẩm. Nhưng Q băn khoăn không biết mình có đủ điều kiện mở quầy thuốc không. Em sẽ chọn cách nào sau đây để giúp bạn?

A. Nói với Q, bạn đủ điều kiện mở quầy thuốc.

B. Nói với Q, trình độ văn hóa của bạn chưa đủ điều kiện mở quầy thuốc.

C. Nói với Q, theo luật doanh nghiệp bạn chưa đủ tuổi mở quầy thuốc

D. Nói với Q, có bằng trung cấp dược mới đủ điều kiện mở quầy thuốc nhỏ.

Câu 29: Ông T là chủ một trang trại lợn đã trộn chất Clenbuterol và salbutamol (dùng chữa bệnh hen suyễn ở người) cho vào thức ăn của lợn. Tác dụng phụ của hai chất này làm cho lợn nở nang, tăng trọng nhanh, nhất là tăng lượng nạc. Việc làm này của ông T là:

A. không vi phạm pháp luật.

B. không ảnh hưởng đến sức khỏe của người tiêu dùng.

C. vi phạm quy định không sử dụng chất cấm trong chăn nuôi của pháp luật.

D. không vi phạm pháp luật, chỉ vi phạm đạo đức trong kinh doanh.

Câu 30: Thấy cửa hàng của gia đình ngày càng phát đạt, B bàn với bố mẹ thành lập công ti. Bố B cho rằng gia đình mình không có quyền thành lập công ti. Ý kiến của em là:

A. bố B nói đúng, gia đình Bình không có quyền thành lập công ti.

B. bố B nói không đúng, công dân có quyền được kinh doanh không hạn chế.

C. gia đình B có quyền mở rộng quy mô kinh doanh khi đảm bảo điều kiện do pháp luật quy định.

d. gia đình B chỉ nên tiếp tục quy mô kinh doanh như hiện tại vì mở rộng sẽ rất phức tạp.

Câu 31: Tốt nghiệp THCS, đã tham gia khóa đào tạo ngắn hạn về kinh doanh và đi làm thuê cho một số cửa hàng, Anh G (đủ 18 tuổi), quyết định tự mở cửa hàng kinh doanh vật liệu xây dựng. theo em thì:

A. anh G đã đủ điều kiện để thực hiện quyền tự do kinh doanh.

B. anh G chưa đủ điều kiện để thực hiện quyền tự do kinh doanh.

C. anh G còn ít tuổi chưa thể thực hiện quyền tự do kinh doanh.

D. anh G mới tốt nghiệp THCS, chưa có quyền tự do kinh doanh.

Câu 32: Quyền tự do của công dân quy định trong Hiến pháp 2013 điều mấy?

A. điều 23. B. điều 33. C. điều 43. D. điều 53.

Câu 33: Pháp luật ghi nhận vào đảm bảo quyền tự do kinh doanh của công dân nhằm:

- A. Bảo đảm quyền con người trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội.
- B. Phát triển thành phần kinh tế tư nhân.

C. Khơi dậy và phát huy mọi tiềm năng trong xã hội, thúc đẩy kinh doanh, phát triển, mở đường tăng trưởng kinh tế đất nước.

D. Tạo ra các thành phần kinh tế đa dạng trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Câu 34: Công ty X xây dựng hệ thống xử lý chất thải trước khi hoạt động sản xuất, kinh doanh. Công ty X đã thực hiện pháp luật về:

- A. Bảo vệ điều kiện sản xuất, kinh doanh của công ty.
- B. Đảm bảo an toàn vệ sinh trong sản xuất, kinh doanh.

C. Bảo vệ môi trường trong sản xuất, kinh doanh.

D. Bảo vệ nguồn nước sạch của công ty.

Câu 35: Trong xu thế toàn cầu hóa và quốc tế hóa hiện nay, mỗi quốc gia nên chọn con đường phát triển đất nước theo hướng nào?

- A. Năng động B. Sáng tạo C. bền vững D. Liên tục.

Câu 36: Theo quy định của pháp luật công dân bao nhiêu tuổi trở lên có quyền tự do kinh doanh?

- A. đủ 15 tuổi B. đủ 18 tuổi C. đủ 20 tuổi D. đủ 21 tuổi

Câu 37: Để phát triển bền vững đất nước, những vấn đề nào cần được ưu tiên giải quyết?

- A. Kinh tế, dân số, môi trường và quốc phòng an ninh.
- B. Kinh tế, việc làm, bình đẳng giới và quốc phòng an ninh.
- C. Kinh tế, xã hội, bình đẳng giới và quốc phòng an ninh.

D. Kinh tế, văn hóa- xã hội, môi trường và quốc phòng an ninh.

Câu 38: Tăng trưởng liên tục là tiêu chí đặt ra cho lĩnh vực nào trong việc hướng tới một đất nước phát triển bền vững.

- A. Kinh tế B. Văn hóa và xã hội C. Môi trường D. quốc phòng và an ninh.

Câu 39: yếu tố nào dưới đây **không** phải là căn cứ để miễn giảm thuế khi tiến hành kinh doanh?

- A. Ngành nghề. B. Địa bàn C. Lĩnh vực D. Quy mô.

Câu 40: Pháp luật ghi nhận quyền tự do kinh doanh của công dân là nhằm:

A. phát huy mọi tiềm năng của xã hội để tạo ra của cải vật chất.

- B. xóa đói giảm nghèo nhất là ở vùng kinh tế khó khăn.
- C. tạo ra nhiều việc làm cho nhân dân giải quyết tình trạng thất nghiệp.
- D. Tăng thu nhập cho mỗi gia đình, giúp dân giàu – nước mạnh.

Câu 41: Người kinh doanh **không** phải thực hiện nghĩa vụ nào dưới đây?

- A. nộp thuế B. Công khai thu nhập trên báo chí.
- C. Bảo vệ môi trường D. Tuân thủ các quy định về quốc phòng và an ninh

Câu 42: Công ty sản xuất thực phẩm đảm bảo an toàn thực phẩm đã thực hiện nghĩa vụ nào dưới đây của người kinh doanh?

- A. xóa đói giảm nghèo. B. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
- C. bảo vệ môi trường. D. Tuân thủ các quy định về quốc phòng và an ninh.

Câu 43: Công ty M và N cùng đóng trên địa bàn Y với quy mô giống nhau nhưng mức thuế của công ty M lại thấp hơn. Nguyên nhân là do mặt hàng của công ty M:

- A. phục vụ cho số đông khách hàng. B. hướng đến người nghèo.
- C. được nhà nước khuyến khích. D. giải quyết được nhiều việc làm.

Câu 44: Công ty P và Q cùng sản xuất giày dép với quy mô như nhau nhưng lại đóng thuế thu nhập doanh nghiệp khác nhau. Nguyên nhân là do yếu tố nào dưới đây?

- A. Khả năng kinh doanh. B. Địa bàn kinh doanh.
- C. Lợi nhuận thu được. D. Số lượng công nhân.

Câu 45: Để không gặp vấn đề về ngành nghề khi nộp hồ sơ đăng kí kinh doanh, công dân cần căn cứ vào nguyên tắc nào dưới đây?

- A. Tự do tuyệt đối về ngành nghề kinh doanh.
- B. Chỉ kinh doanh những ngành nghề mà pháp luật cho phép.

C. Tự do lựa chọn ngành nghề mà pháp luật không cấm.

D. Chỉ kinh doanh những ngành nghề mà pháp luật ưu tiên.

Câu 46: Thấy thị trường thiếu pháo hoa bán trong ngày tết, Ông H đăng kí kinh doanh mặt hàng này nhưng bị cơ quan cấp giấy phép từ chối. Theo em, đâu là lí do?

A. Ông H chưa từng có kinh nghiệm kinh doanh mặt hàng này.

B. Đây là mặt hàng bị pháp luật cấm cá nhân kinh doanh.

C. Ông H chưa nộp thuế.

D. Đây là mặt hàng không được khuyến khích kinh doanh.

Câu 47: Sau khi phát hiện hộp sữa vừa mua ở siêu thị đã hết hạn sử dụng, anh S quay lại để trình bày. Lãnh đạo siêu thị đã tiếp nhận sự việc, xin lỗi và bồi thường sản phẩm. Việc làm này của siêu thị là thể hiện nhiệm vụ nào của người sản xuất, kinh doanh?

A. Tuân thủ giá trị đạo đức kinh doanh.

B. Thực hiện nghĩa vụ cộng đồng.

C. Giải quyết tố cáo của người tiêu dùng

D. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Câu 48: Nước thải chưa được xử lí của nhà máy G đã được xả thẳng ra khu dân cư xung quanh. Trong trường hợp này, nhà máy G đã vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực nào?

A. Dịch vụ

B. Công nghiệp

C. Sản xuất, kinh doanh

D. Lao động.

Câu 49: Những vi phạm pháp luật về quyền kinh doanh bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo qui định của bộ luật nào dưới đây?

A. Bộ luật hình sự.

B. Luật dân sự.

C. Luật hành chính.

D. Hiến pháp

Câu 50: Người kinh doanh phải thực hiện những nghĩa vụ nào dưới đây trước nhà nước và xã hội?

A. Cải tiến kỹ thuật, nộp thuế đầy đủ theo qui định của pháp luật.

B. Bảo vệ môi trường, bảo vệ uy tín thương hiệu.

C. Bảo vệ tài sản công dân, kinh doanh đúng ngành, nghề ghi trong giấy phép kinh doanh.

D. Bảo vệ môi trường, nộp thuế đầy đủ theo qui định của pháp luật, kinh doanh đúng ngành, nghề ghi trong giấy phép kinh doanh.

Câu 51: Khẳng định nào dưới đây về quyền tự do kinh doanh của công dân là đúng?

A. Công dân được kinh doanh bất cứ ngành nghề nào.

B. Công dân không phân biệt độ tuổi, vị trí công tác đều có quyền thành lập doanh nghiệp.

C. Mọi công dân khi có đủ điều kiện do pháp luật quy định đều có quyền tiến hành hoạt động kinh doanh sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp nhận đăng ký kinh doanh.

D. Mọi công dân không phân biệt độ tuổi, vị trí công tác được kinh doanh bất cứ ngành nghề nào khi có đủ điều kiện do pháp luật quy định đều có quyền tiến hành hoạt động kinh doanh sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp nhận đăng ký kinh doanh.

Câu 51: Trong giấy phép kinh doanh của bà H có 8 loại hàng, nhưng khi Ban quản lí thị trường kiểm tra thấy trong cửa hàng của bà có bán tới 12 loại hàng. Theo em bà H đã vi phạm những điều gì trong kinh doanh?

A. Kinh doanh không đúng những mặt hàng ghi trong giấy phép.

B. Trốn thuế.

C. Kinh doanh mặt hàng bị cấm.

D. Kinh doanh không đúng mặt hàng ghi trong giấy phép, trốn thuế.

Câu 52: Nội dung cơ bản của pháp luật về phát triển kinh tế gồm:

A. Quyền được kinh doanh đúng pháp luật.

B. Quyền được kinh doanh và bảo vệ môi trường.

C. Quyền được tự do kinh doanh của công dân và nghĩa vụ của công dân khi thực hiện các hoạt động kinh doanh.

D. Quyền được kinh doanh và bảo vệ trật tự an toàn xã hội.

Câu 53: Phát biểu nào sau đây là **sai**: Nghĩa vụ của công dân khi thực hiện các hoạt động kinh doanh là:

A. Kinh doanh đúng ngành nghề ghi trong giấy phép kinh doanh và những ngành nghề mà pháp luật không cấm.

B. Nộp thuế đầy đủ theo quy định của pháp luật.

C. Bảo vệ môi trường và bảo vệ quyền lợi cho người tiêu dùng.

D. Bảo vệ quyền lợi của cá nhân của doanh nghiệp.

Câu 54. Quan điểm nào dưới đây **sai** khi nói về quyền tự do kinh doanh của công dân theo quy định pháp luật?

A. Lựa chọn và quyết định mặt hàng kinh doanh.

B. Quyết định quy mô kinh doanh

C. Kinh doanh đúng ngành, nghề ghi trong giấy phép kinh doanh

D. Lựa chọn và quyết định hình thức tổ chức kinh doanh.

Câu 55. Quan điểm nào dưới đây **sai** khi nói về nghĩa vụ của công dân khi thực hiện các hoạt động kinh doanh theo quy định pháp luật?

A. Kinh doanh đúng ngành nghề ghi trong giấy phép kinh doanh và những ngành nghề mà pháp luật không cấm.

B. Nộp thuế đầy đủ theo quy định pháp luật.

C. Bảo vệ quyền lợi của người kinh doanh.

D. Bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng.

Câu 56. Năm nay bạn N 17 tuổi, bạn được thừa hưởng một số tiền rất lớn từ gia đình. Bạn N định sẽ dùng số tiền này vào việc thành lập một công ty TNHH kinh doanh hàng xuất khẩu. Khi N đến làm thủ tục đăng ký kinh doanh thì không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận và cấp phép, vì:

A. Chưa đủ tuổi

B. Chưa đủ vốn.

C. Địa bàn kinh doanh hẹp.

D. Không có người bảo hộ.

Câu 57: Nhà nước ban hành các qui định pháp luật như ưu đãi về thuế nhằm:

A. Giúp đỡ, hỗ trợ tạo điều kiện cho các doanh nghiệp sản xuất.

B. Mở rộng cơ sở sản xuất có khả năng sử dụng nhiều lao động.

C. Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp phát triển sản xuất.

D. Tạo điều kiện thuận lợi và giúp đỡ các thành phần kinh tế mở rộng ngành nghề, cơ sở sản xuất để sử dụng nhiều nguồn lao động.